

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO
RESOLUTION OF THE MEMBERS' COUNCIL
OF NUI PHAO MINING COMPANY LTD

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
MEMBERS' COUNCIL

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2015, và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Pursuant to Law on Enterprises No. 68/2014/QH13 dated November 26, 2015 of the National Assembly of Vietnam and its implementing documents;

Căn cứ Điều lệ ngày 15/10/2019 của Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (“**Công Ty**”) như được sửa đổi bổ sung theo từng thời điểm; và

Pursuant to the Charter dated October 15, 2019 of Nui Phao Mining Company Ltd (the “Company”) as amended from time to time; and

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Thành viên số 01 /2021/BBH-HĐTV ngày 26 tháng 01 năm 2021,

Pursuant to Minutes of Meeting of the Members' Council No. 01 /2021/BBH-HĐTV dated January 26, 2021,

QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:

Điều 1. Thông qua việc Công Ty thực hiện giao dịch hạn mức tín dụng ngắn hạn (“**Giao Dịch Tín Dụng**”) tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội (“**VietinBank Hà Nội**”), theo đó VietinBank Hà Nội sẽ cấp cho Công Ty một khoản tín dụng bằng Đồng Việt Nam và/hoặc ngoại tệ với tổng giá trị hạn mức lên đến 1.100 tỷ đồng (Bằng chữ: Một nghìn một trăm tỷ đồng) (“**Hạn Mức**”) với thời hạn sử dụng Hạn Mức không quá 12 (mười hai) tháng kể từ ngày ký hợp đồng hạn mức cho vay giữa Công Ty và VietinBank Hà Nội để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty, cụ thể như sau:

Article 1. To the Company to enter into a short-term credit line transaction (“**Credit Transaction**”) with Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade, Hanoi Branch (“**VietinBank Hanoi**”), whereby, VietinBank Hanoi will make available to the Company a credit line in Vietnamese dong and/or foreign currencies in an aggregate principal amount up to 1,100 billion Vietnamese Dong (In words: one thousand and one hundred billion Vietnamese Dong) (the “**Credit Limit**”) for up to 12 (twelve) months from the signing date of loan limit agreement between the Company and VietinBank Hanoi to finance business activities of the Company, with details as follows:

- Giới hạn vay vốn ngắn hạn: 1.100 tỷ đồng
Short-term loan limit: 1,100 billion Vietnamese Dong
- Giới hạn phát hành bảo lãnh và mở LC: 500 tỷ đồng
Limit for issuance of bank guarantee and L/C: 500 billion Vietnamese Dong
- Giới hạn chiết khấu bộ chứng từ: 500 tỷ đồng
Documents discount limit: 500 billion Vietnamese Dong

Thời hạn sử dụng Hạn Mức có thể được gia hạn theo quyết định của người được ủy quyền tại Điều 4 Nghị quyết này.

The availability period of the Credit Limit can be extended in accordance with decision of the authorized person as provided in Article 4 hereof.

Điều 2. Thông qua việc sử dụng một phần tài sản của Công Ty, bao gồm (i) quyền đòi nợ phát sinh từ: (xx) hợp đồng đầu ra với Công ty TNHH Vonfram Masan, và (yy) các hợp đồng mua bán thành phẩm của Công Ty với các đối tác khác (VietinBank Hà Nội là bên nhận bảo đảm thứ hai sau Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam); (ii) toàn bộ hàng tồn kho của Công Ty, (iii) quyền đòi nợ đối với nguồn thu từ Hối phiếu/ Bộ chứng từ phát sinh từ giao dịch chiết khấu của Công ty (nếu có), và (iv) một phần hoặc toàn bộ các bất động sản và động sản (bao gồm cả quyền tài sản) thuộc Dự Án Núi Pháo của Công Ty mà có thể được chia sẻ với các bên nhận bảo đảm khác (“**Tài Sản Bảo Đảm Chia Sẻ**”); bảo lãnh của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan; và tài sản/biện pháp bảo đảm khác của Công Ty hoặc của (các) bên khác theo quyết định của người được ủy quyền tại Điều 4 Nghị quyết này (gọi chung là “**Tài Sản Bảo Đảm**”), để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ của Công Ty phát sinh từ Giao Dịch Tín Dụng (“**Giao Dịch Bảo Đảm**”)

*Article 2. To approve the use of the Company's assets, including (i) rights of receivables arising from (xx) sale contracts with Masan Tungsten LLC and (yy) sale and purchase of finished product contracts between the Company and other partners (of which VietinBank Hanoi is the second secured party after Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank); (ii) all inventories of the Company; (iii) rights of receivables regarding drafts or documents discounted, and (iv) parts of or all of the movable and immovable assets (intangible assets included) belonging to Nui Phao Project of the Company as may be shared with other pledgees (the “**Shared Collateral**”); guarantee granted by Masan Group Corporation; and other security interest(s) of the Company or of other party(ies) as decided by the authorized person in accordance with Article hereof (collectively referred to as the “**Security Assets**”), as security for the entire obligations of the Company arising out of the Credit Transaction (the “**Security Transaction**”).*

Vì mục đích của Mục này, “Dự Án Núi Pháo” nghĩa là dự án khai thác, chế biến khoáng sản Núi Pháo tại Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận đầu tư số 17121000026 ngày 21 tháng 7 năm 2010 do Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên cấp (và các bản sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm).

For purpose of this Item, “Nui Phao Project” means the project of Nui Phao mineral mining and processing in Ha Thuong Commune, Dai Tu District, Thai Nguyen Province in accordance with the Investment Certificate No. 17121000026 dated July 21, 2010 issued by Thai Nguyen province People's Committee (as amended from time to time).

Điều 3. Thông qua việc ký kết và thực hiện các văn kiện liên quan đến Giao Dịch Tín Dụng và Giao Dịch Bảo Đảm, bao gồm nhưng không giới hạn: hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo đảm, thỏa thuận nhận nợ, thỏa thuận sử dụng tài khoản, hợp đồng cấp bảo lãnh, thỏa thuận phân chia quyền và quyền lợi liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm Chia Sẻ, thỏa thuận đại lý quản lý Tài Sản Bảo Đảm Chia Sẻ, các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu giao dịch khác (“**Các Văn Kiện Giao Dịch**”).

Article 3. *To approve the execution and implementation of documents relating to the Credit Transaction and the Security Transaction, including but not limited to credit line agreement, security contract, debt acknowledgement, account usage agreement, guarantee agreement, agreement on division of rights and interests relating to the Shared Collateral, agreement on Shared Collateral agent and any other contracts, agreements, and documents (the “Transaction Documents”).*

Điều 4. Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Thành viên hoặc Tổng Giám đốc, hoặc Phó Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Tài chính được nhân danh và thay mặt Công Ty:

Article 4. *To approve the authorization to the Chairman of the Members’ Council or the General Director or the Deputy General Director or the Chief Financial Officer of the Company to act on behalf of the Company to:*

- (i) tổ chức thực hiện Giao Dịch Tín Dụng và Giao Dịch Bảo Đảm, bao gồm cả việc quyết định Tài Sản Bảo Đảm Chia Sẻ cụ thể, lựa chọn đại lý quản lý Tài Sản Bảo Đảm Chia Sẻ, gia hạn thời hạn sử dụng Hạn Mức Tín Dụng và rút, bổ sung, thay thế Tài Sản Bảo Đảm;
organize the implementation of the Credit Transaction and Security Transaction, including deciding the specific Shared Collateral, selection of Shared Collateral agent, extension of the available period of the Credit Limit, and the withdrawal, supplementation and replacement of the Security Assets;
- (ii) quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Văn Kiện Giao Dịch và các sửa đổi bổ sung của Các Văn Kiện Giao Dịch (nếu có);
decide the specific terms and conditions of the Transaction Documents and amendments and supplement thereto (if any);
- (iii) ký và thực hiện Các Văn Kiện Giao Dịch và các văn bản sửa đổi bổ sung của Các Văn Kiện Giao Dịch; và
sign and implement the Transaction Documents and amendments and supplement to the Transaction Documents; and
- (iv) quyết định và thực hiện các vấn đề cần thiết khác để hoàn tất Giao Dịch Tín Dụng, Giao Dịch Bảo Đảm, xử lý Tài Sản Bảo Đảm và các giao dịch có liên quan khác.
decide and implement other necessary tasks to complete the Credit Transaction, the Security Transaction and enforcement of the Security Assets and other relating transactions.

Điều 5. Các thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, và các phòng ban có liên quan của Công Ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Article 5. *The members of the Members’ Council, the General Director, the Chief Financial Officer, and relevant departments of the Company shall be responsible for implementing this Resolution.*

Điều 6. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại phần đầu của Nghị quyết.

Article 6. *This Resolution shall be effective as of the date first above written.*

51
G T
H
CH
G S
H A
T H A

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
FOR AND ON BEHALF OF THE MEMBERS' COUNCIL



Nguyễn Thiệu Nam
Chủ tịch Hội đồng Thành viên
Nguyen Thieu Nam
Chairman of the Members' Council

